BẢNG TỔNG HỢP ĐIỀU LỆ CÔNG TY SỬA ĐỔI LẦN THỨ 18

- Chữ *nghiêng* là bị thay thế hoặc hủy bỏ
- Chữ ***nghiêng in đậm*** là thay thế

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Điều 1 về "Định nghĩa"	1. Sửa tiêu đề Điều 1 thành ***Giải thích thuật ngữ*** 2.Sửa đổi, bổ sung các nội dung về giải thích thuật ngữ theo các quy định của Luật, Nghị định mới ban hành.	Phù hợp với Điều lệ mẫu	Theo Điều lệ mẫu Theo quy định của Luật DN 2020, Luật CK 2019 và các Nghị định, thông tư có liên quan.	
Điều 2 về "Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty"	1. Sửa tiêu đề chương II, bổ sung ***địa điểm kinh doanh*** 2. Sửa tiêu đề Điều 2, bổ sung ***địa điểm kinh doanh*** 3. Sửa khoản 3: *chính* thành ***đăng ký*** 4. Sửa khoản 4: - *Theo* thành ***phù hợp với*** - *Phù hợp với quy định của pháp luật* thành ***trong phạm vi luật pháp cho phép.*** 5. Sửa khoản 5: - Bổ sung ***trước thời hạn quy định tại*** - *Công ty không bị giới hạn thời hạn hoạt động* thành ***thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn kể từ ngày thành lập***	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 3. Về "Người đại diện theo pháp luật"	1. Điều chỉnh tham chiếu quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật theo Luật doanh nghiệp 2020.	Phù hợp với Điều lệ mẫu	Luật DN 2020	
Điều 4. Về "Mục tiêu hoạt động của Công ty"	Giữ nguyên			
Điều 5 về "Phạm vi kinh doanh và hoạt động"	1. Bổ sung 1 : « …***đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã…"***	Phù hợp với Điều lệ mẫu Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 6 về "Vốn điều lệ,	1. Gộp 03 khoản 5 và 6.	Phù hợp với Điều lệ mẫu		

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
cổ phần, cổ đông sáng lập”	2. Sửa khoản 6 cũ : - *các đối tượng* thành ***cổ đông và người khác với*** - *và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện* thành ***không*** - *cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán theo phương thức đấu giá* thành ***Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác*** 3. Sửa khoản 7 cũ thành : ***Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành*** 4. Sửa khoản 8 cũ thành : ***Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.***	Phù hợp với Điều lệ mẫu Phù hợp với Điều lệ mẫu Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 7 về “Chứng nhận cổ phiếu”	1. Sửa khoản 2 : ***Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành, cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp*** 2. Sửa khoản 4 : **Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:** **a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;** **b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.**	Phù hợp với Điều lệ mẫu Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 8 về “Chứng chỉ chứng khoán khác”	Giữ nguyên			
Điều 9 về “Chuyển nhượng cổ phần”	1. Bổ sung khoản 1 : …… ***đăng ký giao dịch***…. Trên Sở giao dịch 2. Bỏ khoản 3 :	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 10 về “Thu hồi cổ phần”	1. Bổ sung tiêu đề : ***(đối với trường hợp khi đăng ký thành lập doanh nghiệp)*** 2. Sửa khoản 1 : ***Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với***	Phù hợp với Điều lệ mẫu		

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ. 3. Bổ sung khoản 2 : … *thời hạn thanh toán* ***mới (tối thiểu là 07 ngày)*** 4. Sửa khoản 4 : bỏ cụm từ *hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác.* 5. Sửa khoản 5 : ***Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.***			
Điều 11 về "Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông"	Bỏ	Phù hợp với Điều lệ mẫu	Nội dung thực hiện sẽ theo các quy định của pháp luật tương ứng	
Điều 12 về "Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty"	Bỏ	Phù hợp với Điều lệ mẫu	Nội dung thực hiện sẽ theo các quy định của pháp luật tương ứng	
Điều 13 về "Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại"	Bỏ	Phù hợp với Điều lệ mẫu	Nội dung thực hiện sẽ theo các quy định của pháp luật tương ứng	
Điều 14 về "Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát"	Giữ nguyên			
Điều 15 về "Quyền của cổ đông" **Điều 12**	1. Bỏ khoản 1. 2. Sửa điểm a khoản 2 : ***Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;*** 3. Sửa điểm c khoản 2 : ***Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho***	Phù hợp với Điều lệ mẫu Phù hợp với Điều lệ mẫu Phù hợp với Điều lệ mẫu	Đã được định nghĩa tại Điều 1	

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;			
	4. Sửa điểm d khoản 2 : ***Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty***	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
	5. Sửa điểm e cũ khoản 2 : ***Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình***	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
	6. Bỏ điểm f cũ khoản 2.	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
	7. Sửa điểm h cũ khoản 2 : ***Khi*** Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty.		Phù hợp với điểm g khoản 1 Điều 115 Luật DN	
	8. Bổ sung điểm i cũ khoản 2 : … ***tại Điều 132*** Luật doanh nghiệp.	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
	9. Bổ sung điểm i mới khoản 2: ***Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông***	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
	10. Bổ sung điểm k mới khoản 2: ***Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật***	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
	11. Bổ sung điểm l mới khoản 2: ***Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp***	Phù hợp với Điều lệ mẫu và Luật DN	Khoản 2 Điều 115Luật DN	
	12. Bổ sung khoản 3 mới : ***3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:***			
	a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;			
	b) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;			

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra; ***d) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là [03 ngày] làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;*** ***đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;*** 13. Sửa khoản 3 cũ : ***4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:*** ***a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;*** ***b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quy định tương ứng tại khoản 2 Điều 25 về "Ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản tri và khoản 2 Điều 36 về "Ứng cử, đề cử Thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên) Điều lệ này. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.*** 14. Bỏ khoản 4 cũ.	Phù hợp với Điều lệ mẫu và Luật DN	Khoản 5 Điều 115Luật DN	
Điều 16 về "Nghĩa vụ của cổ đông"	1. Bổ sung khoản 1 : *chấp hành **Nghị quyết**, quyết định của **…*** 2. Sửa điểm b khoản 2 : *người* thành ***cá nhân, tổ chức***	Phù hợp với Điều lệ mẫu		

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Điều 13	3. Sửa điểm c khoản 2 : *họp* thành ***hội nghị*** 4. Bổ sung điểm đ khoản 2 : ***Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty*** 5. Sửa khoản 3 : Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua. 6. Bổ sung khoản 4 : ***Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra;*** 7. Bổ sung khoản 5 : ***Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác;***			
Điều 17 về "Đại hội đồng cổ đông" **Điều 14**	1. Sửa khoản 1 : ***Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.*** 2. Sửa khoản 2 : ***Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp***	Phù hợp với Điều lệ mẫu Phù hợp với Điều lệ mẫu	Phù hợp với điều 139 Luật DN	

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty 3. Bỏ điểm b khoản 3 : 4. Sửa điểm c khoản 3 : ***Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;*** 5. Sửa điểm d khoản 3 : ***Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;*** 6. Sửa điểm e khoản 3 : ***Theo yêu cầu của Ban kiểm soát*** 7. Sửa điểm a khoản 4 : cập nhật lại tham chiếu 8. Sửa điểm b khoản 4 : ***Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.*** 9. Sửa điểm c khoản 4 : ***Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;***	Phù hợp với Điều lệ mẫu Phù hợp với Điều lệ mẫu Phù hợp với Điều lệ mẫu Cập nhật lại tham chiếu theo Luật DN Phù hợp với Điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều 140 Luật DN Phù hợp với Điều 140 Luật DN	
Điều 18 về "Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông" **Điều 15**	1. Sửa đổi tên Điều thành ***Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông*** 2. Sửa nội dung điều theo Điều lệ mẫu 3. Bổ sung thêm điểm đ khoản 1 và điểm q khoản 2 nội dung : ***Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.***	Phù hợp với Điều lệ mẫu	Khoản 3 Điều 167 Luật DN	
Điều 19 về " Đại diện theo ủy quyền"	1. Sửa đổi tên Điều : ***Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông*** 2. Sửa nội dung điều theo Điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều lệ mẫu và Luật DN		

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Điều 16				
Điều 20 về "Thay đổi các quyền" **Điều 17**	Sửa nội dung điều theo Điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 20 về "Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông"	Bỏ Điều 20 và gộp các nội dung quy định tại điều này vào điều 21 cũ	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 21 về "Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông" **Điều 18**	1. Sửa đổi tên Điều : ***Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông*** 2. Sửa nội dung điều theo Điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều lệ mẫu	Theo Điều 143 Luật DN	
Điều 23 về "Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông" **Điều 19**	1. Sửa nội dung điều theo Điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều 145 Luật DN	
Điều 24 về "Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông". **Điều 20**	1. Sửa tên Điều thành ***Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông*** 2. Bổ sung khoản 1 : … có mặt đăng ký hết ***theo trình tự sau :*** 3. Sửa khoản 2 thành điểm a khoản 1 và sửa nội dung như sau : Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện ***theo*** ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. ***Một phiếu biểu quyết trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó, trên phiếu biểu quyết có nêu từng nội dung biểu quyết cần thông qua tại Đại hội với ba (03) sự lựa chọn: tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Tại Đai hội, việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Nội dung biểu***	Phù hợp với Điều lệ mẫu Phù hợp với Điều lệ mẫu và thực tế tổ chức Đại hội tại Công ty		

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	quyết được cổ đông lựa chọn phương án tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến tương ứng vào từng nội dung đã biểu quyết trên phiếu biểu quyết và được Ban kiểm phiếu thu về để tổng hợp kết quả. Kết quả kiểm phiếu theo phiếu biểu quyết của từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ toạ.	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
	4. Sửa khoản 3 thành điểm b khoản 1 và bổ sung nội dung : Cổ đông, ***người*** đại diện ***theo*** ủy quyền ***của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền***	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
	5. Sửa và biên tập lại các nội dung từ khoản 4 đến khoản 12 như sau : ***2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:*** ***a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;*** ***b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;*** ***c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;*** ***d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.*** ***3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.*** ***4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa***			

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	số người dự họp. ***a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;*** ***b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;*** ***c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.*** ***5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Nội dung biểu quyết được cổ đông lựa chọn phương án tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến tương ứng vào từng nội dung đã biểu quyết trên phiếu biểu quyết và được Ban kiểm phiếu thu về để tổng hợp kết quả. Kết quả kiểm phiếu theo phiếu biểu quyết của từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.*** ***6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.*** ***7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:*** ***a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;*** ***b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.*** ***8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:*** ***a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự***			

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	họp; ***b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;*** ***c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.*** ***9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.*** ***10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.***			
Điều 25 về "Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông" **Điều 21**	1. Sửa tên Điều thành ***Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua*** 2. Sửa nội dung Điều này theo điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều 148 Luật DN	
Điều 26 về "Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông". **Điều 22**	1. Bổ sung khoản 1 : … khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, ***trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.*** 2. Sửa khoản 2 : Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết ***gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 15 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến***. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này. 3. Sửa điểm c khoản 3 : ***Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ***	Phù hợp với Điều lệ mẫu	Điều 147 Luật DN Điều 149 Luật DN	

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông 4. Sửa Điểm g khoản 3 : bỏ cụm từ *và người đại diện theo pháp luật của Công ty* 5. Sửa khoản 4 : Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty ***bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây***: 6. Sửa khoản 4 : biên tập thành điểm c) khoản 5 và bỏ cụm từ « … trong trường hợp gửi thư *hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu* và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ 7. Sửa khoản 5 : thay cụm từ : *phải là người điều hành* thành ***nắm giữ chức vụ quản lý.*** 8. Sửa điểm b khoản 5 : *quyết định* thành ***nghị quyết*** 9. Sửa điểm c khoản5 : bổ sung : « …và phương thức ***gửi phiếu*** biểu quyết” 10. Sửa điểm f khoản 5 : bỏ cụm từ *người đại diện theo pháp luật của Công ty* 11. Sửa khoản 8: Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ***nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành*** và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.			
Điều 27 về “Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông” **Điều 23**	1. Sửa tên điều thành : ***Nghị quyết***, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ; 2. Sửa khoản 1 : thay *tiếng Anh* thành ***tiếng nước ngoài*** 3. Sửa điểm i khoản 1 : ***Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp*** 4. Biên tập lại nội dung cuối điểm i khoản 1 thành khoản 3 mới : ***Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.*** 5. Gộp khoản 2 và 3 cũ thành khoản 2 : ***Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.***	Phù hợp với Điều lệ mẫu		

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản. 6. Sửa khoản 4, 5, 6 thàng khoản 4 mới : ***Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.***			
Điều 28 về "Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông" **Điều 24**	1. Sửa tên điều thành : Yêu cầu hủy bỏ ***Nghị quyết*** của Đại hội đồng cổ đông 2. Sửa đoạn mở đầu : Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được ***Nghị quyết hoặc*** biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến ***Đại hội đồng cổ đông***, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản ***2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp*** có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ ***Nghị quyết hoặc một phần nội dung Nghị quyết*** Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 1. Trình tự thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông ***vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.*** 3. Bỏ đoạn cuối của khoản 2:	Phù hợp với Điều lệ mẫu	Điều 115 Luật Doanh nghiệp Điều 151 Luật Doanh nghiệp	
Điều 29 về "Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông"	1. Bỏ điều 29	Phù hợp với Điều lệ mẫu	Đã quy định tại Điều 152 Luật DN	
Điều 30 về "Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị" **Điều 25**	1. Sửa khoản 1 : Trường hợp đã xác định được ứng cử viên ***Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố*** thông tin liên quan đến các ứng viên tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá	Phù hợp với Điều lệ mẫu		

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, ***cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất*** của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm: 2. Bỏ điểm b khoản 1 3. Sửa điểm e khoản 1 : ***Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);*** 4. Sửa điểm g khoản 1 : Các lợi ích có liên quan tới Công ty ***và các bên có liên quan của Công ty*** (nếu có); 5. Bỏ điểm h khoản 1 6. Sửa điểm i khoản 1 : Các thông tin khác (nếu có) ***theo quy định tại Điều lệ Công ty***. 7. Bổ sung điểm g khoản 1 : ***Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).*** 8. Sửa khoản 2 : ***Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.*** 9. Sửa khoản 3 : Trường hợp số lượng ứng ***cử*** viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết ***theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp***, Hội đồng quản trị đương nhiệm ***giới thiệu*** thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại ***Điều lệ Công ty***, Quy chế nội bộ về quản trị công ty ***và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị***. ***Việc*** Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ***thêm*** ứng ***cử*** viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông ***biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị*** theo quy định ***của*** pháp luật. 10. Bổ sung khoản 4 : ***Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp.***		Điều 155 Luật Doanh nghiệp	
Điều 31 về "Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng	1. Tách khoản 1 và sửa khoản 2: Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là bốn (04) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. ***Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản***	Phù hợp với Điều lệ mẫu Bổ sung quy định TV độc lập HĐQT chỉ được làm	Điều 154 Luật DN	

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
quản trị” **Điều 26**	***trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.*** 2. Sửa khoản 2 cũ thành khoản 3: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. ***Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.*** Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị ***có tối thiểu 01 thành viên độc lập,*** 3. Sửa khoản 3 thành khoản 4: Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. 4. Sửa khoản 4 thành khoản 6: ***Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.*** 5. Sửa khoản 5: Việc ***bổ nhiệm*** thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật ***về công bố thông tin trên*** thị trường chứng khoán.	tối đa 02 nhiệm kỳ Phù hợp với Điều lệ mẫu Phù hợp với Điều lệ mẫu Phù hợp với Điều lệ mẫu Phù hợp với Điều lệ mẫu	Khoản 4 Điều 275 NĐ 155 hướng dẫn Luật CK 2019.	
Điều 32 về “Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị” **Điều 27**	1. Sửa tên Điều : Quyền ***hạn*** và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Sửa khoản 1 : Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, ***trừ các quyền và nghĩa vụ*** thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. 3. Sửa khoản 2 : Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị ***do*** luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông ***quy định***. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: 4. Bỏ điểm b khoản 2 5. Sửa điểm c khoản 2 : Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ***ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng*** đối với Tổng giám đốc và người quản lý ***quan trọng*** khác, đồng thời quyết định tiền lương, ***thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó***; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành	Phù hợp với Điều lệ mẫu		

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	viên hoặc Đại hội đồng cổ đông, tham gia Hội đồng quản trị, tham gia Ban kiểm soát, làm Tổng giám đốc, Giám đốc ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác mà Công ty chi trả cho những người đó; 6. Sửa điểm d khoản 2 : Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người ***quản lý*** khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. 7. Bỏ điểm f khoản 2 8. Sửa điểm g khoản 2 : *mới* thành ***chưa bán*** 9. Bỏ điểm h khoản 2 10. Sửa điểm i khoản 2 : Quyết định giá bán trái phiếu, cổ phần ***của Công ty*** 11. Sửa điểm j khoản 2 : Quyết định mua lại cổ phần ***theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp*** 12. Bỏ điểm k khoản 2. 13. Sửa điểm l khoản 2 : Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông về mức cổ tức ***được trả***; quyết định thời hạn, thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh. 14. Sửa điểm o khoản 2 : Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, ***giao dịch*** khác có giá trị ***từ*** 35% tổng giá trị tài sản ***trở lên*** được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền ***quyết định*** của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm ***d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;*** 15. Bỏ điểm p, q và r khoản 2 16. Bỏ điểm t và u khoản 2 : 17. Sửa điểm v khoản 2 : Quyết định ***ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị***, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua; ***quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của Công ty*** 18. Sửa điểm w khoản 2 : thay cụm từ *quyết định* thành ***nghị quyết*** 19. Sửa điểm x khoản 2 : bỏ cụm từ «*báo cáo quản trị công ty*» 20. Bỏ điểm y, z khoản 2 : 21. Bổ sung điểm q khoản 2 : ***Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu***			

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật. 22. Bổ sung điểm r khoản 2 : ***Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty*** 23. Sửa khoản 3 : Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của ***Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ- CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán*** 24. Bỏ khoản 4 :			
Điều 33 về "Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị" **Điều 28**	1. Sửa tên Điều: Thù lao, ***thưởng*** và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị. 2. Sửa nội dung điều theo Điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 34 về "Chủ tịch Hội đồng quản trị" **Điều 29**	Sửa nội dung điều theo Điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 35 về "Cuộc họp Hội đồng quản trị" **Điều 30**	1. Sửa khoản 1 : bỏ cụm từ « *nhiệm kỳ* » và « *và chủ trì họp* » 2. Sửa khoản 2 : ***Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường*** 3. Sửa tiêu đề khoản 3 : Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị ***trong trường hợp sau***: 4. Sửa điểm a khoản 3 : ***Có đề nghị của*** Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người ***quản lý*** khác bao gồm ***các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị công ty không là thành viên HĐQT, thành viên BKS***; 5. Sửa điểm b khoản 3: ***Có đề nghị của*** ìt nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị; 6. Sửa điểm b khoản 3; ***Có đề nghị của*** Ban kiểm soát. 7. Sửa điểm b khoản 3: ***Có đề nghị của*** thành viên độc lập Hội đồng quản trị. 8. Tách và sửa dòng cuối của khoản 3 thành khoản 4 : Đề nghị ***quy định tại***	Phù hợp với Điều lệ mẫu		

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. 9. Sửa khoản 5: Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị ***quy định*** tại khoản 3 Điều này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị ***có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị*** triệu tập họp Hội đồng quản trị. 10. Bỏ khoản 5 và 6 cũ : 11. Sửa khoản 7 thành khoản 6 mới : ***Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.*** ***Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.*** 12. Bổ sung khoản 7 mới : ***Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.*** ***Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.*** 13. Sửa khoản 8: Cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị ***dự họp***. Trường hợp ***cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này*** không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập ***lần thứ hai*** trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) thành viên Hội đồng quản trị dự họp. 14. Sửa các khoản 9 đến 15 theo điều lệ mẫu ***9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu***			

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây: ***a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;*** ***b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;*** ***c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;*** ***d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;*** ***10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.*** ***11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.*** ***12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.***			
Điều 36 về "Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị" **Điều 31**	1. Sửa khoản 1 : - bổ sung cụm từ « ***quản lý rủi ro »*** - Thay cụm từ «*nhưng nên có ít» nhất* thành «***có tối thiểu là »*** 2. Sửa khoản 2 - Bỏ cụm từ *"hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị"* - Bổ sung cụm từ: ***"Quy chế nội bộ về quản trị công ty"*** 3. Bỏ khoản 3 :	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 37 về "Người phụ trách quản trị công ty" **Điều 32**	Sửa đổi theo Điều lệ mẫu		Điều 281 NĐ 155 hướng dẫn Luật CK 2019	

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Điều 38 về "Tổ chức bộ máy quản lý" **Điều 33**	Sửa đổi theo Điều lệ mẫu : Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có một Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, một Kế toán trưởng và các chức danh ***quản lý*** khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, ***quyết định*** của Hội đồng quản trị.	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 39 về "Người điều hành doanh nghiệp" **Điều 34**	1. Sửa khoản 1 : - « …..phù hợp với cơ cấu và ***quy chế*** quản lý ***của*** Công ty do Hội đồng quản trị ***quy định***. " - Bỏ cụm từ « *mẫn cán* » 2. Sửa khoản 2 : ***Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.*** 3. Bổ sung khoản 3 : ***Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.***	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 40 về "Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của Tổng giám đốc" **Điều 35**	1. Sửa tên Điều : ***Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc*** 2. Sửa khoản 1 : ***Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc.*** 3. Bổ sung khoản 2 : ***Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao*** 4. Sửa khoản 2 cũ : Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là ***bốn (04) năm*** và có thể được ***bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không han chế***. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. 5. Sửa khoản 3 cũ: ***a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản***	Phù hợp với Điều lệ mẫu Điều chỉnh nhiệm kỳ của TGĐ là 4 năm cùng nhiệm kỳ của HĐQT, BKS	Điều 162 Luật DN Áp dụng QC về công tác cán bộ của EVN Điều 162 Luật DN	

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	trị; ***b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;*** ***c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;*** ***d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;*** ***đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;*** ***e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;*** ***g) Tuyển dụng lao động;*** ***h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;*** ***i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị*** 6. Bỏ khoản 4 cũ : 7. Sửa khoản 5 : Hội đồng quản trị có thể ***miễn*** nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết ***dự họp*** tán thành ***và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế*** (không kể biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị này kiêm Tổng Giám đốc)			
Điều 41 về "Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên" **Điều 36**	1. Sửa tên Điều : ***Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)*** 11. Sửa khoản 1 : Trường hợp đã xác định được ứng ***cử*** viên ***Ban kiểm soát, Công ty phải công bố*** thông tin liên quan đến các ứng viên tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực,	Phù hợp với Điều lệ mẫu		

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng viên Ban kiểm soát được công bố bao gồm: 12. Bỏ điểm b khoản 1 13. Sửa điểm e khoản 1 : ***Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);*** 14. Sửa điểm g khoản 1 : Các lợi ích có liên quan tới Công ty ***và các bên có liên quan của Công ty*** (nếu có); 15. Bỏ điểm h khoản 1 16. Bổ sung điểm i : Các thông tin khác (nếu có) ***theo quy định tại Điều lệ Công ty***. 17. Bổ sung điểm g khoản 1 : ***Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).*** 18. Sửa khoản 2 : ***Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty*** 19. Sửa khoản 3 : Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty ***và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát***. ***Việc*** Ban kiểm soát đương nhiệm ***giới thiệu thêm*** ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng ***trước khi*** Đại hội đồng cổ đông ***biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.***			
Điều 42 về "Kiểm soát viên **Điều 37**	1. Sửa tên điều : Ban Kiểm soát 2. Thay cụm từ « *Kiểm soát viên* » thành « ***thành viên Ban kiểm soát »*** 3. Sửa khoản 2 : ***Điều 169 Luật doanh nghiệp*** 4. Bỏ khoản 3 : 5. Chuyển khoản 4 thành Điều mới quy định của Trưởng Ban kiểm soát 6. Sửa điểm a khoản 6 : Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại ***khoản 2 Điều này***	Phù hợp với Điều lệ mẫu Cập nhập Điều theo Luật DN 2020	Điều 169 Luật DN	

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	7. Bỏ điểm c khoản 6 : 8. Sửa điểm b khoản 7 : *pháp luật* thành ***Luật Doanh nghiệp*** 9. Sửa điểm c khoản 7 : ***Trưởng hợp khác*** theo ***nghị*** quyết Đại hội đồng cổ đông. 10. Sửa điểm d khoản 7 : ***Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng***			
Điều 42a về "Trưởng Ban kiểm soát" **Điều 38**	Bổ sung Điều 42 a theo Điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều lệ mẫu	Điều 168 Luật DN	
Điều 41 về "Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát" **Điều 39**	Sửa nội dung theo Điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều lệ mẫu	Điều 170 Luật DN	
Điều 43a về "Cuộc họp của Ban Kiểm soát" **Điều 40**	Bổ sung theo Điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 44 về "Trách nhiệm cẩn trọng" **Điều 41**	1. Thay « *Kiểm soát viên* » thành « ***Thành viên Ban kiểm soát*** » 2. Bỏ tên Điều 44 và giữ nội dung điều 44 trong chương X	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 45 về "Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi" **Điều 42**	Sửa theo Điều lệ mẫu - Bổ sung tỷ lệ: ***35%***			Thảo luận tỷ lệ
Điều 46 về "Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường" **Điều 43**	1. Sửa khoản 1 : Bỏ cum từ: *với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn* 2. Sửa khoản 2 : - Bỏ cụm từ : *bị thiệt hại mà* - Sửa lại đoạn : … nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang ***thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền*** của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách	Phù hợp với Điều lệ mẫu		

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	nhiệm của mình. 3. Sửa khoản 3 : ***Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.***			
Chương XI	Sưa tên chương thành ***QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY***			
Điều 47 về "Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ" **Điều 44**	1. Sửa tên Điều : ***Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ*** 2. Sửa khoản 1 : ***Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:*** ***a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;*** ***b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty*** 3. Bổ sung khoản 2 : ***Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.*** 4. Bổ sung khoản 3 : bổ sung cụm từ ***các báo cáo của Hội đồng quản trị*** 5. Sửa khoản 4 : Điều lệ Công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 48 về "Công nhân viên và công đoàn" **Điều 45**	Giữ nguyên			
Điều 49 về " Phân	1. Bỏ khoản 2 :	Phù hợp với Điều lệ mẫu		

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
phối lợi nhuận” **Điều 46**	2. Sửa khoản 5 : thay *Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam* thành ***Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam*** 3. Sửa khoản 6 : Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, ***quyết định*** xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức ***bằng tiền hoặc*** cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.			
Chương XIV	Sửa tên chương : bỏ *Quỹ dự trữ*	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 50 về “Tài khoản ngân hàng” **Điều 47**	Bổ sung cụm từ : tại các ***chi nhánh*** ngân hàng nước ngoài			
Điều 51 về “Phân bổ các quỹ của Công ty” **Điều 48**	Giữ nguyên			
Điều 52 về “Năm tài chính” **Điều 49**	Giữ nguyên			
Điều 53 về “Chế độ kế toán” **Điều 50**	1. Sửa khoản 1 : - bỏ cụm từ « *Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS)”* - bỏ cụm từ « *khác được Bộ Tài chính »*	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Chương XV	Sửa tên chương : ***BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG***	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 54 về “Báo cáo tài chính năm, tháng và quý” **Điều 51**	1. Sửa tên điều : ***báo cáo tài chính năm, bán niên và quý*** 2. Sửa nội dung Điều này theo điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 55 về “Báo cáo thường niên” **Điều 52**	Giữ nguyên			
Điều 56 về “Kiểm toán”	1. Sửa khoản 1 : - bỏ từ *thường niên*	Phù hợp với Điều lệ mẫu		

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Điều 53	- Bỏ đoạn : *Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính* 2. Sửa khoản 2 : Bỏ cụm từ *bản sao của* 3. Sửa khoản 3 : **…** kiểm toán ***của*** Công ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến ...			
Chương XVII	Sửa tiêu đề chương : ***DẤU CỦA DOANH NGHIỆP***	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 57 về "Con dấu" **Điều 54**	1. Sửa tên Điều : ***Dấu của Doanh nghiệp*** 2. Sửa nội dung theo Điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 53 về "Chấm dứt hoạt động" **Điều 55**	1. Sửa điểm a khoản 1 : Kết thúc thời hạn hoạt động ***đã ghi trong Điều lệ*** của Công ty ***mà không có quyết định*** gia hạn 2. Sửa điểm b khoản 1 : bổ sung cụm từ «***nghị quyết***» 3. Sửa điểm c khoản 1 : Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ***trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác***. 4. Sửa khoản 2 : Việc giải thể Công ty ***trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn)*** do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 59 về "Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông"	Bỏ điều này	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 60 về "Gia hạn hoạt động" **Điều 56**	Sửa nội dung theo Điều lệ mẫu	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 61 về "Thanh lý" **Điều 57**	1. Sửa điểm c khoản 3 : ***Nợ thuế*** 2. Bỏ điểm d khoản 3 3. Sửa điểm f khoản 3 : … từ mục (a) đến (đ) trên đây được chia cho các cổ đông...	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 62 về "Giải quyết tranh chấp nội bộ"	1. Sửa khoản 1 : … quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, các ***quy định pháp*** luật khác hoặc ***thỏa thuận giữa***:	Phù hợp với Điều lệ mẫu		

Điều	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Diễn giải sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Điều 58	2. Sửa khoản 2 : Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị ***sẽ*** chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng ***hai mươi*** (20) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu ***Hội đồng quản trị chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian chủ trì cho quá trình giải quyết tranh chấp***. ***2. Trường hợp kết quả giải quyết tranh chấp không được các bên chấp thuận, thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết.*** 3. Bỏ khoản 3 và 4			
Điều 63 về "Bổ sung và sửa đổi Điều lệ" **Điều 59**	Sửa khoản 2 : Trường hợp ***pháp luật*** có những quy định liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật ***mới*** khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng ***những quy định đó để*** điều chỉnh hoạt động của Công ty.	Phù hợp với Điều lệ mẫu		
Điều 64 về "Ngày hiệu lực" **Điều 60**	Giữ nguyên			